TOÀ ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2020/QĐST-VHNGĐ	*Vũng Tàu, ngày 13 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 32/TLST-VHNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2020 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Nguyễn Tường L, sinh năm 1975

Bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1980

Cùng địa chỉ: Thôn A, xã L , thành phố B, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 09-01-2020, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu thụ lý việc Hôn nhân và gia đình số 32/2020/TLST-VHNGĐ về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Tường L và bà Nguyễn Thị L1. Ông L và bà L1 yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự với những nội dung cụ thể:

Về quan hệ hôn nhân: Thuận tình ly hôn;

Về con chung: Có hai con chung tên là Nguyễn Ngọc Tường V, sinh ngày 28-3-2003; Nguyễn Ngọc Tường L2, sinh ngày 28-01-2006. Ông L bà L1 thỏa thuận, ông L là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, bà L1 không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Về lệ phí Tòa án: Mỗi người chịu 150.000đ(Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành,

không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1.Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Tường L và bà Nguyễn Thị L1 thuận tình ly hôn.

1.2.Về con chung: Ông Nguyễn Tường L và bà Nguyễn Thị L1 xác nhận có hai con chung tên là Nguyễn Ngọc Tường V, sinh ngày 28-3-2003; Nguyễn Ngọc Tường L2, sinh ngày 28-01-2006. Theo nguyện vọng của con và sự thỏa thuận của ông L bà L1, ông L là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu V và cháu L2, bà L1 không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, ông L và bà L1 đều có nghĩa vụ trông nom,chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Bà L1 có quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

Trên cơ sở lợi ích của con, trường hợp yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

1.3.Về tài sản chung : Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về nợ chung : Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về Lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Tường L và bà Nguyễn Thị L1 mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí hôn nhân sơ thẩm. Khấu trừ số tiền ông L đã nộp tạm ứng 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003571 và bà L1 đã nộp tạm ứng 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003570 cùng ngày 08-01-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Ông L, bà L1 đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSNDTp.Vũng Tàu
- Chi cục THA DS Tp.Vũng Tàu;
- UBND xã S, huyện X, tỉnh Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Cúc